TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Chơn Thành, *ngày 11 tháng 02 năm 2019*

Số: 33/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 370/2018/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1981; Địa chỉ cư trú: C4/99B, ấp 3, xã P, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Phạm Thanh L, sinh năm 1976; Hộ khẩu thường trú: C4/99B, ấp 3, xã P, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ cư trú hiện nay: số 111/1, tổ 1, khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng C và anh Phạm Thanh L.

2. Công nhận thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Thống nhất có hai con chung tên Phạm Nguyễn Gia H, sinh ngày 16/10/2006; Phạm Nguyễn Gia P, sinh ngày 02/01/2013.

Thỏa thuận giao con chung tên Phạm Nguyễn Gia H, sinh ngày 16/10/2006; Phạm Nguyễn Gia P, sinh ngày 02/01/2013 cho chị Hồng C được quyền trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

2.2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng C phải chịu số tiền 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng

tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0031759 ngày 09/4/2018 của C cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh. Còn lại hoàn trả cho chị C số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- C cục THADS huyện Chơn Thành;
- UBND phường P, huyện B, Tp Hồ Chí Minh;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trương Quốc Khánh